

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 49/2017/HSPT

Ngày 20-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Bà Trần Thị Thu Hà.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hoa Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2017/HSPT ngày 15 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo Lê Thành K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thành K, sinh năm 1982 tại Hưng Yên, trú tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Lê Thanh B, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; có vợ là Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18/9/2016 đến ngày 21/9/2016 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Huy X – Luật sư Văn phòng luật sư Nhân Lý thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Các bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NHẬN THẤY:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 18/9/2016, Đặng Khắc T đang ở nhà thuộc thôn D, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng thì Đặng Thế H, Lê Đức V, Đỗ Văn S, Lê Thành K đến chơi. Tại đây, H rủ S, K và V chơi đánh bạc dưới hình thức đánh "sâm" được thua bằng tiền; S, K, V đồng ý. H hỏi T cho mượn nhà để đánh bạc, T đồng ý và chuẩn bị 01 bộ bài tú lơ khơ để cả nhóm chơi. Các đối tượng thống nhất cách thức đánh "sâm" và tỷ lệ các cược, không quy định đóng tiền hồ. Khoảng 10 giờ ngày 18/9/2016, Cơ quan điều tra Công an huyện F kết hợp Công an xã E bắt quả tang các đối tượng trên và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 6.085.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 chiếu cói; thu trên người T số tiền 9.190.000 đồng, trên người S 9.000.000 đồng; trên người V 17.100.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Khắc T, Đặng Thế H, Lê Đức V, Đỗ Văn S, Lê Thành K khai nhận: Khi tham gia chơi đánh bạc, V mang theo 19.200.000 đồng, bỏ ra 2.100.000 đồng để đánh bạc, V bị thua 985.000 đồng; H có 2.400.000 đồng dùng để đánh bạc, H bị thua 485.000 đồng; S mang theo 10.000.000 đồng, bỏ ra 1.000.000 đồng để đánh bạc, S thắng được 470.000 đồng; K có 500.000 đồng dùng để đánh bạc, K thắng được 1.085.000 đồng. T không tham gia chơi bạc, không thu tiền hồ mà chỉ cho các đối tượng trên mượn nhà mình để chơi bạc và là người cung cấp bài cho cả bọn chơi bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thành K 09 (Chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 18/9/2016 đến ngày 21/9/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 07 tháng 4 năm 2017, bị cáo Lê Thành K có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc án treo.

Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:

Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thành K phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc án treo của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo K 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" là thỏa

đáng, không nặng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm được đơn đề nghị trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ không có công ăn việc làm, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đồng thời cung cấp thêm Giấy chứng nhận được thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và Giấy chứng nhận đeo Huy chương của ông Nguyễn Ngọc K (bố vợ) của bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Nhưng nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích nên vẫn cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội.

Do đó, không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Vắng mặt tại phiên tòa nhưng có bài phát biểu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo Lê Thành K: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại giai đoạn xét xử phúc thẩm; bị cáo có đơn xác nhận nhân thân tốt tại địa phương; Giấy chứng nhận được thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và Giấy chứng nhận đeo Huy chương của ông Nguyễn Ngọc K là (bố vợ) của bị cáo; Đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm x Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ những căn cứ trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46; (Thêm điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015); Điều 47; Điều 60 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 18/9/2016, bị cáo Lê Thành K đã cùng với Đặng Thế H, Lê Đức V, Đỗ Văn S tham gia chơi đánh bạc dưới hình thức đánh "sâm" được thua bằng tiền tại nhà Đặng Khắc T ở thôn D, xã E, huyện F, thành phố Hải Phòng. Số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là 6.085.000 đồng.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thành K phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thành K phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc án treo của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi

phạm tội, nhân thân, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến được tặng thưởng huy chương kháng chiến. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo K 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" là thỏa đáng, không nặng.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm đơn đề nghị trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ không có công ăn việc làm, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương, đồng thời cung cấp thêm Giấy chứng nhận được thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và Giấy chứng nhận đeo Huy chương của ông Nguyễn Ngọc K là bố vợ của bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Nhưng xét thấy nhân thân đã có 01 tiền án: Bản án số 06/2010/HSST ngày 05/3/2010, Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Do vậy, không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo. Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, chấp nhận một phần đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, nhưng không có căn cứ để chấp nhận cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Thành K 09 (Chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 18/9/2016 đến ngày 21/9/2016.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND cấp sơ thẩm;
- PV27 Công an TPHP;
- Công an cấp sơ thẩm;
- Toà án cấp sơ thẩm;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Văn Tuấn